

Số: 06/2023/QĐST-DS

*Hạ Lang, ngày 03 tháng 5 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam;**

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà SailingTower – 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, là nguyên đơn.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Thành Công – Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm QLN NHBL theo Giấy uỷ quyền số 94287.21 ký ngày 08/11/2021.

Đại diện theo uỷ quyền lại:

Ông Nguyễn Anh Sơn – Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.  
(Theo giấy uỷ quyền số 076702.22 ngày 15/07/2022)

- *Bị đơn:*

+ **Bà Hoàng Thị P**, sinh năm 1989;

+ **Ông Hoàng Văn C**, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về dư nợ:** Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và bà Hoàng Thị P, ông Hoàng Văn C thống nhất:

- Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – VIB Cầu Giấy ký với bà Hoàng Thị Ph và ông Hoàng Văn Ch Hợp đồng tín dụng số 2584854.21 ngày 28/01/2021 với nội dung:

+ Số tiền giải ngân: 944.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi bốn triệu đồng);

+ Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe;

+ Thời hạn vay: 96 tháng từ ngày 29/01/2021 đến ngày 28/01/2029;

+ Lãi suất tại thời điểm giải ngân 8.7%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3.9%/năm;

+ Hoàn trả khoản vay gốc: Vào ngày 25 hàng tháng. Số tiền gốc trả hàng tháng là 9.833.000 VNĐ. Số còn lại trả vào cuối kỳ;

+ Hoàn trả lãi: Hoàn trả lãi ngày 25 hàng tháng, ngày trả nợ gốc lãi đầu tiên là ngày 25/02/2021;

+ Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ;

+Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

VIB đã giải ngân cho bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 2584854(1).21 ngày 28/01/2021 với số tiền 944.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

- Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – VIB Cầu Giấy ký với bà Hoàng Thị Phúc và ông Hoàng Văn C Hợp đồng tín dụng số 3605089.21 ngày 22/12/2021 với nội dung:

+ Số tiền giải ngân: 94.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi tư triệu đồng);

+ Mục đích giải ngân: vay tiêu dùng;

+ Thời hạn vay: 24 tháng từ ngày 23/12/2021 đến ngày 22/12/2023;

+ Lãi suất tại thời điểm giải ngân 11.7%/năm. Lãi suất này sẽ được VIB chủ động điều chỉnh 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3.3%/năm;

+ Hoàn trả khoản vay gốc: Vào ngày 25 hàng tháng, số tiền trả mỗi tháng là 3.360.514 VND, số còn lại trả vào cuối kỳ. Ngày trả nợ gốc đầu tiên là 25/01/2022;

+ Hoàn trả lãi: vào ngày 25 hàng tháng, ngày trả nợ gốc lãi đầu tiên là ngày 25/01/2021;

+ Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ;

+ Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

VIB đã giải ngân cho bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 3605089(1).21 ngày 22/12/2021 với số tiền 80.652.345 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C đã thanh toán cho VIB số tiền là 249.381.628 đồng ( trong đó: gốc là 147.651.776 đồng, lãi là 101.729.852 đồng).

Tạm tính đến ngày 25/4/2023, bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền là: 1.056.633.053 đồng, trong đó gồm có:

- + Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 2584854.21 ngày 28/01/2021 là 934.386.288 đồng, Nợ gốc là: 806.338.000 đồng, nợ lãi là: 31.833.967 đồng, nợ lãi quá hạn là: 133.474.554 đồng;

- + Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 3605089.21 ngày 22/12/2021 là 81.880.432 đồng, nợ gốc là: 70.662.569 đồng, nợ lãi là: 2.970.112 đồng, nợ lãi quá hạn là: 11.353.851 đồng.

- **Về phương án trả nợ:** Bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tạm tính đến ngày 25/4/2023 là 1.056.633.053 đồng, trong đó gồm có:

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 2584854.21 ngày 28/01/2021 là 934.386.288 đồng, Nợ gốc là: 806.338.000 đồng, nợ lãi là: 31.833.967 đồng, nợ lãi quá hạn là: 133.474.554 đồng;

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 3605089.21 ngày 22/12/2021 là 81.880.432 đồng, nợ gốc là: 70.662.569 đồng, nợ lãi là: 2.970.112 đồng, nợ lãi quá hạn là: 11.353.851 đồng.

Bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C phải tiếp tục chịu lãi trong hạn, lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 26/4/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

- **Về án phí:** Các đương sự phải chịu án phí dân sự là 43.698.992 đồng. Tuy nhiên, do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau và cùng yêu cầu Tòa án công nhận nên hai bên phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 21.849.496 đồng. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C chịu toàn bộ án dân sự sơ thẩm là 21.849.496 đồng. Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.681.332 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang. Bà Hoàng Thị P và ông Hoàng Văn C được miễn toàn bộ án phí do thuộc đối tượng: Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí, lệ phí tòa án của ủy ban thường vụ quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lục Văn Doanh**